

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 21-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Quang Khuyến.

- *Thư ký phiên toà: Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Xuê - Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai theo **thủ tục rút gọn** vụ án hình sự thụ lý số **36/2021/TLST-HS** ngày **08 tháng 6 năm 2021**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **41/2021/QĐXXST-HS** ngày **15 tháng 6 năm 2021** đối với bị cáo:

Dương Văn L, sinh năm **1974**, tại Hải Dương; Nơi cư trú: **Thôn V1, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn N (đã chết) và bà: Hoàng Thị G; có vợ: Trần Thị S (Ly hôn năm 2020) và con: Có hai con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 19/2019/HSST ngày 02/4/2019 của TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Dương Văn L 06 tháng tù về tội Đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2020; **Nhân thân:** Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 06/12/2016 của Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 06/12/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt.*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Trần Xuân Đ**, sinh năm 1996, vắng mặt.

Nơi cư trú: **Thôn V2, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương**;

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1983, vắng mặt.

2. Anh **Phạm Minh T**, sinh năm 1966, vắng mặt.

Nơi cư trú đều ở: **Thôn V2, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương**;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Dương Văn L bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích. Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2021, L đến nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 ở thôn V2, xã N, huyện T chơi. Khi đang ngồi chơi tại nhà anh T thì Trần Xuân Đ, sinh năm 1996 ở thôn V2, xã N sử dụng số điện thoại 0878.393.146 gọi điện vào số điện thoại 0387.906.318 của L để đánh bạc trái phép được thua bằng

tiền dưới hình thức số lô, số đề. L đồng ý và bảo Đ nhắn tin vào điện thoại cho L. Đ nhắn tin cho L muốn mua số lô 34 và 35 mỗi số 25 điểm, mỗi điểm 20.000 đồng, thành tiền là 1.000.000 đồng và mua thêm số đề 34 và 35, mỗi số 25.000 đồng, thành tiền là 50.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Đ mua số lô, số đề của L là 1.050.000 đồng. L nhắn tin lại “Ok”, nghĩa là đồng ý bán số lô, số đề này cho Đ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ đến nhà anh T gặp L thanh toán trả L số tiền mua số lô, số đề là 1.050.000 đồng, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Công an xã Ngô Quyền, huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người L số tiền 2.150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ, bên trong gắn thẻ sim số 0878.393.146 của Trần Xuân Đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+ màu đen bên trong gắn thẻ sim số 0983.910.933 và 0387.906.318 của Dương Văn L.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Dương Văn L đã thừa nhận bị cáo đánh bạc bằng cách bán số lô, số đề cho anh Trần Xuân Đ số tiền lô là 1.000.000đ, số tiền đề là 50.000đ. Tổng số tiền bị cáo L sử dụng để đánh bạc là 1.050.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc và biên bản vi phạm hành chính, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 39/QĐ-VKS ngày 08/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo **Dương Văn L** ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện là đúng, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dương Văn L** phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Dương Văn L** từ **06** đến **08** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1; khoản 2; Điều 47 BLHS, điểm a,b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 03 sim điện thoại cũ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Trả lại bị cáo L số tiền 1.100.000đ không sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu, phát mai sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ của Trần Xuân Đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+ màu đen của Dương Văn L là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vụ án có đủ điều kiện để áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện đã quyết định áp dụng thủ tục rút gọn trong điều tra, truy tố, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện quyết định áp dụng thủ tục rút gọn trong xét xử đối với hành vi của bị cáo là đúng quy định.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2021, L đến nhà anh Nguyễn Văn T ở thôn V2, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương chơi, tại đây Dương Văn L có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức số lô, số đề cho anh Trần Xuân Đ, số tiền là 1.050.000 đồng. Khi Đ đến nhà anh T thanh toán trả L số tiền mua số lô, số đề thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Công an xã Ngô Quyền, huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm trên người L số tiền 2.150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong gắn thẻ sim số 0878.393.146 của Trần Xuân Đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+ bên trong gắn thẻ sim số 0983.910.933 và 0387.906.318 của Dương Văn L.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nhưng vì động cơ tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện, tổng số tiền bị cáo dùng vào việc Đánh bạc 1.050.000 đồng là dưới 5.000.000đ chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo phạm tội Đánh bạc chưa được xóa án tích do vậy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Như vậy quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo ra trước tòa để xét xử với tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo **Dương Văn L** có 01 tiền án về tội Đánh bạc: Tại bản án số 19/2019/HS-ST ngày 02/4/2019 TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc dưới mức định lượng

quy định của Bộ luật Hình sự, tuy nhiên bị cáo có một tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này là tình tiết định tội hình phạt đối với hành vi của bị cáo nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về nhân thân: Tháng 12/2016 Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc nhưng đã hết thời gian đã xóa án được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, Tòa án sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, số tiền đánh bạc không lớn, điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 1.050.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Số tiền 1.100.000đ không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J6+ màu đen thu giữ của bị cáo Dương Văn L, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ thu giữ của đối tượng Trần Xuân Đ là vật chứng của vụ án, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với thẻ sim số thuê bao số 0878.393.146 thu giữ của Đ, số thẻ sim số thuê bao thu giữ của L số 0983.910.933 và số 0387.906.318 là vật chứng của vụ án, xác định không có giá trị, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi bị cáo khai trước đó có một số lần bán số lô, số đề cho Trần Xuân Đ, nhưng bị cáo không nhớ cụ thể thời gian và bán số lô, số đề, bao nhiêu tiền, Đ không thừa nhận việc mua số lô, số đề. Tài liệu điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện không đủ căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội nhiều lần.

[8] Đối với địa điểm Dương Văn L sử dụng để đánh bạc tại quán sửa xe của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, tại thôn V2, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương đây là nhà của anh T làm chủ nhưng anh T không biết L sử dụng để đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện không có căn cứ xử lý đối với anh T là đúng quy định.

[9] Đối với Trần Xuân Đ có hành vi đánh bạc nhưng do tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ 5.000.000đ và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Thanh Miện đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng với quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn L** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Văn L 06** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1; khoản 2; Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Dương Văn L số tiền 1.100.000đ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 thẻ sim số thuê bao 0878.393.146; 01 thẻ sim số thuê bao 0983.910.933 và 01 thẻ sim số thuê bao 0387.906.318.

Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+ màu đen.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện ngày 14/6/2021).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an Thanh Miện;
- CQTHAHS Công an Thanh Miện;
- Chi cục THADS Thanh Miện,
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đào Quang Khuyển